TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Thành phố Hà Nội**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 162/2019/TLST-HNGĐ ngày15 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981**. Chứng minh thư nhân dân số 0134762ab do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 15/10/2011; chỗ ở: Số ABC phố Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Trần Quang T, sinh năm 1964**. Hộ chiếu số: N17626ab do Đại sứ quán Việt Nam tại UAE cấp ngày 02/5/2016. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số CDE phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Villa 3#02, Abu hail, near Salaama Morque (Opposite Dubai Hospital) diera – Dubai - UAE.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày16tháng01năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Quang T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung là Trần Quang Tuấn Minh, sinh ngày

25/7/2004 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Anh Trần Quang T có trách nhiệm đóng góp ngay tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 6.000.000 đồng/tháng (Sáu triệu đồng mỗi tháng) cho chị H, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2020 đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Trần Quang T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Quang T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013614 ngày 26/9/2019 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- UBND phường Thái Học, thị xã Chí Linh Tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Tiến Phong